TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC LONG** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 39/2017/QĐST_DS	Phước Long, ngày 31 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23/8/2017, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 130/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I/.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị N, sinh năm 1955.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Bà Đặng Thị C, sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/.Ông Lê Hoàng D, sinh năm 1980.

2/.Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1955.

Cùng địa chỉ: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

II/.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/.Tính đến ngày 23/8/2017, bà Đặng Thị C và ông Lê Hoàng D còn nợ bà Lê Thị N số tiền hụi là 14.500.000 đồng (Mười bốn triệu, năm trăm nghìn đồng). Bà Đặng Thị C và ông Lê Hoàng D thống nhất đồng ý thanh toán số tiền 14.500.000 đồng trên cho bà Lê Thị N và ông Nguyễn Văn V.

Buộc bà Đặng Thị C và ông Lê Hoàng D có nghĩa vụ thanh toán cho bà Lê Thị N

và ông Nguyễn Văn V số tiền 14.500.000 đồng (Mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

2/.Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành: Bà Đặng Thị C và ông Lê Hoàng D tự nguyện nộp án phí số tiền là 181.250 đồng, bà Lê Thị N tự nguyện nộp án phí số tiền là 181.250 đồng. Bà Lê Thị N đã nộp tạm ứng án phí số tiền là 375.000 đồng theo biên lai thu số 0009945 ngày 03/8/2017 tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện Phước Long được đối trừ. Hoàn lại cho bà Lê Thị N số tiền là 193.750 đồng.

3/.Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

III/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV/. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
Đã ký

Hồ Huỳnh Tố Hiền

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Phước Long;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*